

CÁCH ỨNG PHÓ CỦA TRẺ VỊ THÀNH NIÊN ĐỐI VỚI NHỮNG TÌNH HUỐNG KHÓ KHĂN TRONG GIA ĐÌNH

LƯU SONG HÀ*

Với sự phát triển về mọi mặt của trẻ ở lứa tuổi vị thành niên (VTN), quan hệ của các em với bố mẹ bắt đầu có nhiều thay đổi so với lứa tuổi trước đó. Trẻ VTN xa dần sự bao bọc của bố mẹ, không còn gần gũi, gắn bó khăng khít với bố mẹ như trước nữa. Về mặt tình cảm, nhận thức, hành vi... các em cũng không muốn phụ thuộc nhiều vào bố mẹ và muốn có được một sự độc lập nhất định cho mình. Vì vậy, một khó khăn nữa mà trẻ VTN thường gặp phải trong cuộc sống hàng ngày là khó khăn trong gia đình. Một loạt những tình huống xảy ra trong gia đình như bố mẹ có chuyện xích mích; bị bố mẹ mắng, đánh oan; không được tin tưởng; bị cấm đoán; người thân trong gia đình gặp chuyện không hay; có xung đột với bố mẹ hoặc anh chị em trong gia đình... sẽ gây khó khăn cho các em. Vậy, trước những tình huống khó khăn này, trẻ VTN sẽ có những kiểu ứng phó như thế nào?

Để tìm hiểu những kiểu ứng phó này, năm 2003, chúng tôi chọn 4 nhóm khách thể khác nhau. Trong đó, 243 trẻ thuộc nhóm bình thường, là học sinh của trường THPT Trần Nhân Tông và trường THCS Tây Sơn, Hà Nội; 99 học sinh lớp chọn thuộc trường THCS Tây Sơn đại diện cho trẻ có hoàn cảnh thuận lợi (được gia đình quan tâm và tạo điều kiện để có được môi trường học tập tốt),

85 học sinh trường Giáo dục thường xuyên Nguyễn Văn Tố, quận Hoàn Kiếm, đại diện cho những học sinh có hoàn cảnh sống khó khăn nhưng biết vươn lên và cuối cùng là 88 trẻ vi phạm pháp luật đang học tập tại trường Giáo dưỡng số 2, Ninh Bình.

Số liệu ở bảng 1 (trang bên) cho thấy, điểm trung bình (ĐTB) của nhóm các kiểu ứng phó mang sắc thái tình cảm của trẻ VTN là 2,46. Xem xét sự phân bố của các khách thể theo mức điểm mà các em đạt được, có 248 em, chiếm 49,9% đạt điểm ở mức "hiếm khi" ($2,5 < \text{ĐTB} < 3,5$); 242 em, chiếm 47% đạt điểm ở mức "thỉnh thoảng" ($1,5 < \text{ĐTB} < 2,5$); 16 em, chiếm 3,1% đạt điểm ở mức "thường xuyên" ($1 < \text{ĐTB} < 1,5$). Điều này cho thấy, khi gặp những khó khăn trong gia đình, dù ít hay nhiều, tất cả trẻ VTN đều có xu hướng thể hiện các kiểu ứng phó mang sắc thái tình cảm.

Với điểm số thấp nhất, "tìm kiếm chỗ dựa tình cảm" là kiểu ứng phó mà trẻ VTN thường xuyên sử dụng hơn cả khi gặp khó khăn trong gia đình ($\text{ĐTB} = 2,19$). Thứ hai là trẻ VTN có các ứng phó biểu hiện bởi những cảm giác bên ngoài ($\text{ĐTB} = 2,56$) và cuối cùng là các ứng phó mang sắc thái tình

*Cán bộ nghiên cứu, Viện Tâm lý học.

cảm thể hiện ở bên trong ($\bar{D}TB = 2,63$). Kết quả thu được cho thấy, khi có những khó khăn trong gia đình (bố mẹ có xích mích, bị bố mẹ đánh mắng oan, không được tin tưởng, bị cấm đoán...) điều trước tiên là trẻ VTN sẽ tìm kiếm chỗ dựa tình cảm nơi bạn bè, còn bố mẹ lại là người các em tìm đến sau cùng. Cụ thể, các em cố gắng để các bạn hiểu

mình hơn ($\bar{D}TB = 1,93$), các em kể với bạn bè những cảm nghĩ của mình ($\bar{D}TB = 2,14$), nói với bố mẹ về những điều làm các em lo lắng ($\bar{D}TB = 2,51$). Ngoài ra, khi rơi vào những tình huống này, bên ngoài trẻ VTN ăn không ngon miệng ($\bar{D}TB = 2,26$), bên trong các em cảm thấy buồn chán ($\bar{D}TB = 1,97$), lo lắng bất an ($\bar{D}TB = 2,36$).

Bảng 1: Điểm trung bình về các ứng phó mang sắc thái tình cảm của trẻ VTN đối với những tình huống khó khăn trong gia đình

Ứng phó mang sắc thái tình cảm	ĐTB	ĐLC
Cảm giác bên trong	2,63	0,72
1. Em thấy buồn chán	1,97	0,90
2. Em thấy thế giới dường như sụp đổ	3,19	1,05
3. Em cảm thấy mất hết niềm tin và không còn tin vào bản thân mình nữa	3,03	1,03
4. Em có cảm giác lo lắng, bất an	2,36	1,03
Tình cảm thể hiện bên ngoài	2,56	0,68
1. Em ăn không thấy ngon miệng	2,26	1,01
2. Em khóc	2,81	1,14
3. Em trở nên cáu gắt và giận dữ với mọi người	2,84	1,05
4. Em cảm thấy bồn chồn, bối rối, không biết phải làm gì	2,32	0,98
Tìm kiếm chỗ dựa tình cảm	2,19	0,75
1. Em cố gắng để các bạn, người thân hiểu hoàn cảnh của mình hơn	1,93	0,90
2. Em nhận được sự đồng cảm, thông cảm và an ủi từ những người khác	2,15	1,00
3. Em kể chuyện, chia sẻ với bạn bè về những điều mình cảm nhận	2,14	1,04
4. Em nói với bố mẹ về những điều mình lo lắng	2,51	1,09
ĐTB của nhóm ứng phó mang sắc thái tình cảm	2,46	0,51

Kết quả phân tích trên cho thấy, không những trong học tập mà ngay cả trong gia đình, nơi mà bố mẹ luôn có mặt bên cạnh, thì khi gặp khó khăn, trẻ VTN vẫn tìm kiếm chỗ dựa tình cảm nơi bạn bè. Bên cạnh đặc điểm tâm lý muốn trở thành người lớn, muốn xa rời vòng tay bố mẹ, muốn gần gũi bạn bè hơn là bố mẹ, phải chăng những ông bố, bà mẹ hiện nay chưa “theo kịp” được sự phát triển của các em, phải chăng do quá bận nên thời gian dành cho con cái của họ là quá ít. Họ không hiểu con và họ chưa là “người bạn” gần gũi với con.

Số liệu được hiển thị ở bảng 2 cho thấy, điểm trung bình của nhóm các kiểu ứng phó trong suy nghĩ của trẻ VTN là 2,43. Đây là mức điểm thuộc loại trên trung bình chút ít. Nó nằm ở mức "thỉnh thoảng". Trong toàn mẫu khảo sát có 11 em, chiếm 2,1%, đạt điểm ở mức độ "thường xuyên" ($1 < \text{ĐTB} < 1,5$). Gần một nửa trẻ VTN, 255 em, chiếm 49,5% thỉnh thoảng có kiểu

ứng phó này. 242 em, chiếm 47% đạt điểm ở mức độ "hiếm khi" ($2,5 < \text{ĐTB} < 3,5$). Và có rất ít trẻ VTN (7 em, chiếm 1,4%) chưa bao giờ có kiểu ứng phó loại này (với ĐTB từ 3,5 đến 4 điểm). Như vậy, nhìn chung, phần lớn trẻ VTN khi gặp những tình huống khó khăn trong gia đình có thể hiện các kiểu ứng phó trong suy nghĩ ở mức độ trên trung bình.

Bảng 2: Điểm trung bình về các ứng phó trong suy nghĩ của trẻ VTN đối với những tình huống khó khăn trong gia đình

Ứng phó trong suy nghĩ	ĐTB	ĐLC
Phủ nhận	2,65	0,66
1. Em tự nhủ đó không phải là sự thật	2,63	1,09
2. Em không tin vào những gì xảy ra	2,66	1,00
3. Em làm như chẳng có gì xảy ra	2,87	0,99
4. Em tự an ủi rằng vấn đề đó không có gì quan trọng	2,45	0,96
Chấp nhận	2,44	0,69
1. Em nghĩ rằng nào thì mọi việc cũng xảy ra rồi	2,54	1,05
2. Dù em có muốn cũng không thể thay đổi những gì đã xảy ra	2,22	1,04
3. Em mặc kệ cho mọi chuyện muốn xảy ra thế nào cũng được	2,96	1,03
4. Mọi chuyện thế nào rồi cũng qua đi	2,04	0,92
Lý giải theo hướng tích cực	1,94	0,69
1. Sau giai đoạn này em có thể người lớn hơn	2,22	1,03
2. Sau chuyện này em có thêm kinh nghiệm sống	1,81	0,89
3. Em có thể hiểu biết về suy nghĩ và tình cảm của mình rõ hơn	1,86	0,89
4. Sau chuyện này em hiểu người thân trong gia đình mình hơn	1,88	0,90
Lý giải theo hướng tiêu cực	2,57	0,61
1. Chuyện xảy ra hoàn toàn không phải do lỗi của em	2,33	0,90
2. Chuyện này xảy ra là do lỗi của người khác	2,62	0,95
3. Mọi người trong gia đình em nóng tính	2,65	1,01
4. Hoàn cảnh gia đình em có nhiều khó khăn	2,70	1,00
Lảng tránh	2,53	0,82
1. Em hy vọng một phép màu sẽ xảy ra để thay đổi hoàn cảnh này	2,54	1,15
2. Em mơ sự giúp đỡ của tiên, Phật, Bụt	2,83	1,15
3. Em cầu trời, Phật phù hộ	2,69	1,14
4. Em cố quên đi những gì đã xảy ra	2,08	0,96
ĐTB của nhóm ứng phó trong suy nghĩ	2,43	0,47

Trong suy nghĩ của mình, trước hết, trẻ VTN lý giải các khó khăn trong gia đình theo chiều hướng tích cực ($\bar{D}TB = 1,94$). Các em cho rằng, sau những khó khăn xảy ra trong gia đình mình, các em sẽ có thêm kinh nghiệm sống ($\bar{D}TB = 1,81$), hiểu những suy nghĩ và tình cảm của mình rõ hơn ($\bar{D}TB = 1,86$) đồng thời hiểu người thân trong gia đình mình hơn ($\bar{D}TB = 1,88$). Xu hướng ứng phó thứ hai mà trẻ VTN lựa chọn khi gặp những tình huống khó khăn này là chấp nhận chúng ($\bar{D}TB = 2,44$) vì các em cho rằng mọi chuyện thế nào rồi cũng sẽ qua đi ($\bar{D}TB = 2,04$). Đây là một cách ứng phó ít nhiều mang tính thụ động. Điều này cũng dễ hiểu bởi các em đều còn ít tuổi, còn đang phải sống dựa vào bố mẹ, muôn hay không các em cũng không thể giải quyết được những xung đột xảy ra giữa bố mẹ cũng như những mâu thuẫn giữa các em với bố mẹ. Đây cũng là điều các em mong muốn những chuyện xảy ra trong gia đình mình chỉ như cơn gió thoáng rồi chúng sẽ mau chóng trôi qua. Tuy nhiên, cũng phải nhận thấy tính tích cực trong những ứng phó của các em. Khi gặp các khó khăn, trẻ VTN ít lý giải chúng theo chiều hướng tiêu cực ($\bar{D}TB = 2,57$) và ít phủ nhận những tình huống không hay xảy ra trong gia đình mình ($\bar{D}TB = 2,65$). Khi trong gia đình có chuyện xích mích giữa bố mẹ; khi bị bố mẹ mắng, đánh oan; không được tin tưởng; bị cấm đoán; người thân trong gia đình gặp chuyện không hay; có xung đột với bố mẹ hoặc anh chị em trong gia đình... rất ít khi các em mặc kệ cho mọi chuyện muốn xảy ra thế nào cũng được ($\bar{D}TB = 2,96$).

Khi xem xét kiểu ứng phó bằng

hành động của trẻ VTN (bảng 3, trang 48) chúng ta thấy $\bar{D}TB$ của nhóm các ứng phó bằng hành động là 2,28. Trong số các trẻ VTN tham gia khảo sát, có 11 em, chiếm 2,1% đạt điểm ở mức từ 1 đến dưới 1,5 điểm. Đây là những em thường xuyên có kiểu ứng phó bằng hành động. Có 355 em, chiếm 68,9%, đạt từ 1,5 đến dưới 2,5 điểm. Những em này có kiểu ứng phó bằng hành động ở mức "thỉnh thoảng". 146 em, chiếm 28,3%, đạt điểm ở mức từ 2,5 đến dưới 3,5 điểm. Kiểu ứng phó bằng hành động hiếm khi được các em này sử dụng. Có 3 em, chiếm 0,6% đạt từ 3,5 điểm đến 4 điểm và đây là những em chưa bao giờ có kiểu ứng phó này. Từ đây, chúng ta có thể thấy rằng, trẻ VTN ứng phó bằng hành động đối với những tình huống khó khăn trong gia đình ở mức độ trên trung bình và chúng thường có xu hướng ứng phó bằng hành động nhiều hơn ứng phó mang sắc thái tình cảm và ứng phó trong suy nghĩ (với $\bar{D}TB$ tương ứng là 2,28; 2,46 và 2,43).

Xét các cách thức biểu hiện của nhóm ứng phó bằng hành động đối với những tình huống khó khăn trong gia đình chúng ta thấy "ứng phó tích cực" và "lên kế hoạch" là các kiểu ứng phó có điểm số ở mức thấp nhất (với $\bar{D}TB$ lần lượt là 1,91 và 1,92). Đứng thứ ba là kiểu ứng phó "kiềm chế bản thân" ($\bar{D}TB = 1,98$); Thứ tư là kiểu ứng phó "thay thế bằng những hành vi tích cực" ($\bar{D}TB = 2,18$); Thứ năm là kiểu ứng phó "tìm kiếm lời khuyên" ($\bar{D}TB = 2,30$). Rất ít khi trẻ VTN ứng phó theo xu hướng thay thế bằng những hành vi tiêu cực ($\bar{D}TB = 3,60$). Điều này có nghĩa là khi gặp khó khăn trong gia đình, "ứng phó tích cực" và "lên kế hoạch" là hai kiểu

ứng phó mà trẻ VTN thường xuyên ứng xử hơn cả và xu hướng thay thế bằng những hành vi tiêu cực là cách ứng xử ít được các em sử dụng nhất.

Bảng 3: Điểm trung bình về các ứng phó bằng hành động của trẻ VTN đối với những tình huống khó khăn trong gia đình

Ứng phó bằng hành động	ĐTB	ĐLC
Kiểm chế bản thân	1,98	0,61
1. Em cố gắng để không quá buồn	1,74	0,81
2. Em thích ngồi một mình để suy nghĩ về chuyện xảy ra	1,84	0,98
3. Em cố gắng để không hành động bột phát	2,12	1,09
4. Đợi thời điểm thích hợp để giải thích cho mọi người	2,23	1,00
Thay thế bằng những hành vi tiêu cực	3,47	0,67
1. Em dùng các chất gây nghiện (bia, rượu, thuốc lá, thuốc an thần...)	3,61	0,88
2. Gây gỗ, phá phách hoặc đánh nhau với người khác	3,58	0,87
3. Em bỏ nhà đi lang thang, ít ở nhà mình, ngủ ở nhà người khác	3,19	1,05
4. Nói những lời giận dữ, mỉa mai, châm chọc, la mắng người khác	3,50	0,90
Thay thế bằng những hành vi tích cực	2,18	0,72
1. Em xem ti vi, xem phim, ngủ, đọc truyện, sách...	2,10	1,04
2. Em nói ra mọi thứ để cảm thấy dễ chịu hơn	2,08	1,04
3. Chơi điện tử, chơi thể thao giúp em quên đi vấn đề này	2,53	1,15
4. Em cố gắng nghĩ tới những chuyện vui, đi chơi, gặp gỡ bạn bè	2,01	0,98
Tìm kiếm lời khuyên	2,30	0,77
1. Trò chuyện với bố mẹ để tìm ra giải pháp	2,41	1,13
2. Nói chuyện với người có thể làm gì đó giúp em	2,17	1,02
3. Hỏi người khác họ đã làm gì khi rơi vào trường hợp tương tự	2,33	1,02
4. Hỏi bạn bè mình phải làm gì vào lúc này	2,25	0,96
Lên kế hoạch	1,92	0,61
1. Em cố gắng lên kế hoạch về những việc phải làm	1,86	0,89
2. Em cố gắng làm theo kế hoạch đã đặt ra	1,73	0,88
3. Em nghĩ nhiều về những gì tiếp theo sẽ phải làm	1,89	0,90
4. Sắp xếp lại cuộc sống của mình và những việc cần làm	1,73	0,85
Ứng phó chủ động	1,81	0,65
1. Em cố gắng tìm hiểu tại sao chuyện này xảy ra	1,91	0,89
2. Chỉ tập trung suy nghĩ đến những gì em cần phải làm	1,97	0,93
3. Em tập trung toàn bộ sức lực vào việc học tập	2,08	0,97
4. Em quyết tâm tự mình vượt qua chuyện này	1,72	0,84
ĐTB của nhóm các ứng phó bằng hành động	2,28	0,44

(Xem tiếp trang 63)

quan cần có những hành động thiết thực, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật đến mọi nhà, mọi người. Hãy quan tâm hơn đối với những gia đình có con em phạm tội, đi sâu tìm hiểu nguyên nhân phạm tội của các em để từ đó có biện pháp giúp đỡ gia đình và các em, tạo điều kiện thuận lợi (như giải quyết việc làm, gần gũi, thân thiện, cho vay vốn... giúp các em ổn định cuộc sống) để các em có thể xoá đi mặc cảm, xóa đi những tâm trạng lo âu ưu phiền, cố gắng hoàn lương trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. ♣

CÁCH ỨNG PHÓ CỦA TRẺ...

(Tiếp theo trang 48)

Kết quả thu được từ cuộc khảo sát thực tiễn cho thấy, khi gặp những tình huống khó khăn trong quan hệ gia đình, trước hết, trẻ VTN quyết tâm tự mình vượt qua chuyện này ($\bar{D}TB = 1,72$), các em cố gắng làm theo kế hoạch đã đặt ra, đồng thời sắp xếp lại cuộc sống của mình và những việc cần làm ($\bar{D}TB = 1,73$). Rất ít trẻ VTN có xu hướng ứng phó bằng cách nói những lời giận dữ, mỉa mai, châm chọc, la mắng người khác ($\bar{D}TB =$

3,5) hoặc gây gổ, phá phách, đánh nhau với người khác ($\bar{D}TB = 3,58$).

Cũng như khi ứng phó với những tình huống khó khăn trong học tập, khi gặp những tình huống khó khăn trong gia đình, kiểu ứng phó mang sắc thái tình cảm của trẻ VTN thường có tính chất tiêu cực nhiều hơn tích cực. Nhưng trong suy nghĩ cũng như trong hành động, các kiểu ứng phó của trẻ VTN lại mang tính tích cực nhiều hơn tiêu cực.

Tóm lại, khi gặp những tình huống khó khăn trong gia đình, trẻ VTN thường ứng phó trước hết bằng hành động, sau đó là tình cảm và cuối cùng là suy nghĩ. Vào những lúc bố mẹ có xích mích, bị bố mẹ đánh hoặc mắng oan, không được bố mẹ tin tưởng, bị bố mẹ cấm đoán..., trẻ VTN thường tìm chỗ dựa tình cảm nơi bạn bè. Lúc này, trẻ VTN thường có những tình cảm ám tính như buồn chán và lo lắng, bất an. Nhưng trong suy nghĩ cũng như trong hành động, phần lớn các em có các kiểu ứng phó ít nhiều mang tính chủ động hơn. Chẳng hạn, trong suy nghĩ, trẻ VTN cho rằng, sau những khó khăn này các em sẽ có thêm kinh nghiệm sống và sẽ hiểu mình hơn. Trong hành động của mình, trẻ VTN quyết tâm tự mình vượt qua những khó khăn trong gia đình. ♣

Bảng 4: Điểm trung bình về các kiểu ứng phó mang tính tích cực và tiêu cực của trẻ VTN đối với những tình huống khó khăn trong gia đình

Các cách ứng phó		Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
Tình cảm	Tích cực	2,60	0,64
	Tiêu cực	2,19	0,75
Suy nghĩ	Tích cực	2,19	0,53
	Tiêu cực	2,59	0,55
Hành động	Tích cực	2,04	0,51
	Tiêu cực	3,47	0,67